

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HSST

Ngày: 17 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Anh Trình và ông Đỗ Cao Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với:

Bị cáo Võ Văn C, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2002 tại H, Q, Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn T và bà Đỗ Thị H; có vợ Hồ Thị H, có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 01 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Văn T, sinh năm 1966; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Ông Phan Chí T; sinh năm 1976; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Khu phố S, phường B thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Mai Tiến Đ, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 11 tháng 01 năm 2023, sau khi ăn nhậu với nhau tại thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Mai Tiến Đ có nhờ Võ Văn C chở Đ về nhà, C đồng ý, tuy nhiên lúc đó C nảy sinh ý định chạy xe đi mua ma túy về để sử dụng một mình, vì vậy C nói với Đ là đi với C có việc một lúc rồi về thì Đ đồng ý. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI mang BKS: 73K1-219.12 chở Đ chạy xuống khu vực gần cầu Ba thuộc địa phận xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Khi đến gần địa điểm mua ma túy, C bảo Đ xuống xe đứng đợi ở dọc đường thì Đ làm theo, sau đó C tiếp tục điều khiển xe chạy đi tìm gặp một người phụ nữ, không rõ tên tuổi, địa chỉ nhưng có biết là người phụ nữ này hay bán ma túy hồng phiến ở khu vực này. Khi gặp được người phụ nữ đó, C hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy hồng phiến, người phụ nữ đồng ý bán và đưa cho C 02 (hai) túi nilon trong suốt, trong đó có 01 (một) túi chứa 10 (mười) viên ma túy hồng phiến, 01 (một) túi còn lại chứa 12 (mười hai) viên ma túy hồng phiến bên trong. C cất giấu 02 (hai) túi nilon chứa 22 (hai mươi hai) viên ma túy hồng phiến nói trên vào trong ống quần bên phải và được xắn lên của mình rồi lái xe quay lại chỗ Đ đang đứng đợi và chở Đ đi về nhà. Khi C đang trên đường chở Đ về, chạy đến đoạn đường gần cổng làng H, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an xã H đón dừng kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an đã phát hiện 02 (hai) túi nilon chứa 22 (hai mươi hai) viên ma túy hồng phiến mà C vừa mua về cất giấu trong ống quần bên phải là của C.

Công an xã Hh đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 61/KL-KTHS ngày 18-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 22 (hai mươi hai) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,053g (hai phẩy không trăm năm mươi ba gam) nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25-8-2022 của Chính phủ.

Về vật chứng: Ngày 11 tháng 01 năm 2023, cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SATRIA màu sơn đen, đồ mang BKS: 73K1-219.12, đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-MT, ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Võ Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Võ Văn C đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, số lượng 22 viên, khối lượng 2,053 gam. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

xử phạt Võ Văn C mức án từ 15 đến 20 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng sau khi giám định.

Bị cáo Võ Văn C nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về hoà nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 11 tháng 01 năm 2023, bị cáo Võ Văn C tàng trữ ở trong ông quần bên phải đã được xấn lên 22 (hai mươi hai) viên nén màu hồng, có khối lượng 2,053 (hai phẩy không trăm năm năm mươi ba gam) là ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Bị cáo Võ Văn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Võ Văn C có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời

cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Bị cáo Võ Văn C khai nhận vào tối ngày 11 tháng 01 năm 2023, bị cáo đã mua 22 viên nén màu hồng của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực cầu Ba, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình về để sử dụng; Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho C, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Mai Tiến Đ, không biết Võ Văn C tàng trữ ma túy nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án sau khi đã giám định còn lại 1,867 gam (một phẩy tám trăm sáu mươi bảy gam) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SATRIA màu sơn đen, đỏ mang BKS: 73K1-219.12 của ông Võ Văn T mua của ông Phan Chí T theo đúng quy định pháp luật, ông T không biết C lấy xe để đi mua ma túy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã trả lại cho ông T là đúng với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn C **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12 tháng 01 năm 2023). Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm ngày) để đảm bảo thi hành án.

2. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Tịch thu tiêu hủy vật chứng 1,867 gam (một phẩy tám trăm sáu mươi bảy gam) Methamphetamine được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A” và vỏ bao gói. Toàn bộ được cho vào 01 (một) phong bì thư rồi dán kín, trên có ghi nội dung “61/KL-KTHS” có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 25 tháng 4 năm 2023.

3. *Án phí sơ thẩm:* Buộc bị cáo Võ Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

